TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BẠCH THÔNG** **TỈNH BẮC KẠN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do - Hạnh phúc**
Số: 01/2025/QĐST-VDS	*Bạch Thông, ngày 17 tháng 6 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
"V/v: Yêu cầu tuyên bố một người mất tích"

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẠCH THÔNG, TỈNH BẮC KẠN

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

1. Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà **Ma Thị Nguyên**

2. Thư ký phiên họp: Ông **Lý Sinh Hà** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bạch Thông, tỉnh Bắc Kạn.

3. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bạch Thông, tỉnh Bắc Kạn: Bà **Trương Thị Thắm** - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 6 năm 2025, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bạch Thông, tỉnh Bắc Kạn tiến hành mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 09/2024/TLST-VDS, ngày 31 tháng 12 năm 2024 về việc "Yêu cầu tuyên bố một người mất tích" theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số: 01/2025/QĐST-VDS, ngày 06 tháng 6 năm 2025, đối với:

** Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

Chị Lường Thị L, sinh năm 1992. Nơi cư trú: Thôn K, xã M, huyện B, tỉnh Bắc Kạn. Có mặt

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Không.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

** Tại đơn yêu cầu đề ngày 30 tháng 12 năm 2024, bản tự khai và biên bản lấy lời khai trong quá trình giải quyết việc dân sự và tại phiên họp chị Lường Thị L đều trình bày:*

Chị Lường Thị L và anh Đặng Quầy V là vợ chồng có đăng ký kết hôn hợp pháp tại UBND xã M, huyện B, tỉnh Bắc Kạn vào ngày 14/5/2011 trên cơ sở chị L và anh V hoàn toàn tự nguyện. Trước khi kết hôn, anh V có nơi cư trú tại thôn V, xã Đ, huyện B, tỉnh Bắc Kạn. Sau khi kết hôn, anh V về sinh sống cùng với chị L tại gia đình nhà chị L thuộc thôn K, xã M, huyện B, tỉnh Bắc Kạn được hơn 1 năm, nhưng anh V không chuyển nhân khẩu về nhà chị L mà đi lại hai nơi và vẫn có nơi thường trú cùng bố mẹ đẻ tại thôn V, xã Đ, huyện B. Đến cuối năm 2012

chị L và anh V xảy ra nhiều mâu thuẫn cãi chửi nhau do anh V lười lao động, vợ chồng không có tiền để nuôi con, anh V tự ý bỏ nhà đi về bên nhà bố mẹ đẻ ở thôn V, xã Đ sinh sống và không quay lại nhà chị L nữa (thời gian đó vào tết âm lịch năm 2012). Sau đó, chị L có đến nhà bố mẹ đẻ của anh V tại thôn V, xã Đ, huyện B để tìm nhưng được gia đình anh V cho biết anh V về sống ở nhà bố mẹ đẻ một thời gian rồi cũng tự ý bỏ nhà đi làm ăn, đi đâu, làm ở đâu không nói cho bố, mẹ và người thân của anh V biết địa chỉ, không ai biết anh V ở đâu. Thời gian chung sống với gia đình chị L, anh V không có tài sản gì đóng góp vào gia đình chị L.

Do anh V đã tự ý bỏ đi khỏi nơi cư trú nhiều năm (từ năm 2013 đến nay) không có tin tức gì. Chị L đã áp dụng nhiều biện pháp tìm kiếm nhiều lần nhưng đến nay vẫn không rõ tung tích, không rõ anh V còn sống hay đã chết. Anh V cũng chưa từng quay lại địa chỉ cư trú cuối cùng và cũng không liên hệ với bất kỳ ai, tất cả người thân, bạn bè đều không biết hiện nay anh V đang làm gì, ở đâu.

Nay chị Lường Thị L có đơn yêu cầu Tòa án tuyên bố anh Đặng Quầy V, sinh năm 1991 mất tích.

Tại phiên họp, người yêu cầu vẫn giữ nguyên ý kiến đã nêu trên.

Viện kiểm sát nhân dân huyện Bạch Thông, tỉnh Bắc Kạn phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Thư ký phiên họp và của người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết việc dân sự và ý kiến về việc giải quyết vụ việc:

* *Về tố tụng:* Từ khi thụ lý cho đến khi mở phiên họp và tại phiên họp, Thẩm phán, Thư ký đã chấp hành đầy đủ các quy định của pháp luật tố tụng dân sự; các đương sự không bị hạn chế quyền tham gia tố tụng và thực hiện đúng quy định pháp luật về tố tụng dân sự.

* *Về nội dung và căn cứ điều luật áp dụng để giải quyết việc dân sự:*

- Nội dung yêu cầu: Chị Lường Thị L và anh Đặng Quầy V là vợ chồng (Giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 17, ngày 14/5/2011 tại UBND xã M, huyện B, tỉnh Bắc Kạn). Sau khi kết hôn, anh V về sinh sống cùng với chị L tại thôn K, xã M, huyện B, tỉnh Bắc Kạn, nhưng không chuyển nhân khẩu về xã M mà đi lại hai nơi và vẫn có nơi thường trú cùng bố mẹ đẻ tại thôn V, xã Đ, huyện B. Đến cuối năm 2012 vợ chồng chị L xảy ra mâu thuẫn, anh V tự ý bỏ về nhà bố mẹ đẻ ở thôn V, xã Đ sinh sống và không quay lại nhà chị L. Sau đó chị L đến nhà bố mẹ đẻ của anh V tại thôn V, xã Đ, huyện B để tìm và được gia đình anh V cho biết anh V về sống ở nhà bố mẹ đẻ một thời gian rồi cũng tự ý bỏ đi làm ăn, đi đâu, làm ở đâu bố, mẹ và người thân của anh V không ai biết địa chỉ. Chị L đã áp dụng nhiều biện pháp tìm kiếm nhưng đến nay vẫn không rõ tung tích, không rõ anh V còn sống hay đã chết. Anh V cũng chưa từng quay lại địa chỉ cư trú cuối cùng. Chị Lường Thị L có đơn yêu cầu Tòa án tuyên bố anh Đặng Quầy V, sinh năm 1991 mất tích.

Sau khi thụ lý, Tòa án nhân dân huyện Bạch Thông đã thực hiện các thủ tục thông báo, tìm kiếm theo quy định của pháp luật về tố tụng dân sự nhưng đến nay đã hơn 04 tháng vẫn không có tin tức về việc anh Đặng Quầy V đang ở đâu, còn sống hay đã chết.

- Đề nghị Tòa án căn cứ vào 68 của Bộ luật dân sự; các Điều 27; Điều 35, Điều 39, Điều 149; Điều 389 của Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Chấp nhận yêu cầu của chị Lường Thị L về việc tuyên bố anh Đặng Quầy V, sinh năm 1991 mất tích.

Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Chị Lường Thị L phải chịu lệ phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Bạch Thông, tỉnh Bắc Kạn nhận định như sau:

[1]. Về thủ tục tố tụng: Chị Lường Thị L yêu cầu tuyên bố mất tích đối với anh Đặng Quầy V, sinh năm 1991; địa chỉ cư trú cuối cùng trước khi biệt tích: Thôn V, xã Đ, huyện B, tỉnh Bắc Kạn. Do đó, đây là yêu cầu dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Bạch Thông, tỉnh Bắc Kạn quy định tại khoản 3, Điều 27; điểm a, khoản 2, Điều 35; điểm b, khoản 2, Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[2]. Về nội dung yêu cầu giải quyết:

Căn cư Đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự, bản tự khai và biên bản lấy lời khai, các tài liệu chứng cứ do chị Lường Thị L cung cấp, thể hiện: Chị Lường Thị L và anh Đặng Quầy V là vợ chồng, có đăng ký kết hôn hợp pháp theo quy định của pháp luật (Giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 17, ngày 14/5/2011 tại UBND xã M, huyện B, tỉnh Bắc Kạn). Anh Đặng Quầy V có nơi cư trú tại thôn V, xã Đ, huyện B, tỉnh Bắc Kạn. Sau khi kết hôn, anh V về sinh sống cùng với chị L tại gia đình nhà chị L thuộc thôn K, xã M, huyện B, tỉnh Bắc Kạn được hơn 1 năm, nhưng anh V không chuyển nhân khẩu về xã M và có nơi thường trú cùng bố mẹ đẻ tại thôn V, xã Đ, huyện B. Đến cuối năm 2012 chị L và anh V xảy ra mâu thuẫn, anh V tự ý bỏ đi về nhà bố mẹ đẻ ở thôn V, xã Đ sinh sống và không quay lại nhà chị L. Chị L đã đến nhà bố mẹ đẻ của anh V tại thôn V, xã Đ, huyện B để tìm và được gia đình anh V cho biết anh V về sống ở nhà bố mẹ đẻ một thời gian, khoảng cuối năm 2013 anh V cũng tự ý bỏ đi làm ăn, đi đâu, làm ở đâu không ai biết địa chỉ, không ai biết anh V ở đâu.

Từ năm 2013 đến nay, Chị L đã thực hiện các biện pháp tìm kiếm rất nhiều lần nhưng đến nay vẫn không rõ tung tích, không rõ anh V còn sống hay đã chết, anh V cũng chưa từng quay lại địa chỉ cư trú cuối cùng và cũng không liên lạc với

bất kỳ ai tại thôn, chính quyền địa phương nên không biết hiện nay anh V đang làm gì, ở đâu.

Căn cứ vào kết quả xác minh tại địa phương, thể hiện: Đặng Quầy V, sinh năm 1991 có bố là Đặng Văn T, sinh năm 1951 (đã chết năm 2012) và mẹ là Triệu Thị L1, sinh năm 1952, trước năm 2014 có nơi cư trú và sinh sống tại thôn V, xã Đ từ năm 2000 (là người dân tộc Dao, di cư từ huyện N, tỉnh Cao Bằng đến sinh sống, làm ăn và có đăng ký nhân khẩu thường trú, sinh hoạt tại thôn). Tuy nhiên, từ năm 2014 đến năm 2015 các con ông T, trong đó có Đặng Quầy V đã tự ý bỏ đi khỏi nơi cư trú, nghe thông tin đi làm ăn ở miền N còn đi đến đâu, địa chỉ nào thì không báo lại cho thôn và chính quyền địa phương nên không biết địa chỉ cụ thể. Từ khi đi khỏi nơi cư trú thì anh V cũng chưa từng quay lại địa chỉ cư trú cuối cùng và cũng không liên hệ với bất kỳ ai nên không biết hiện nay anh V đang làm gì, ở đâu. Đồng thời, Công an xã Đ xác nhận đã tra cứu thông tin trên cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư hiện nay đối với công dân Đặng Quầy V không có đăng ký hộ khẩu thường trú và sinh sống tại địa phương xã Đ, huyện B.

Sau khi thụ lý việc dân sự, Tòa án đã tiến hành thủ tục thông báo tìm kiếm theo Quyết định thông báo tìm kiếm người bị yêu cầu tuyên bố mất tích số 01/2025/QĐ-TA, ngày 17/01/2025. Thông tin tìm kiếm được đăng trên B – Cơ quan ngôn luận của Tòa án nhân dân tối cao 03 kỳ liên tiếp, cụ thể: số 11+12, ngày 05/2/2025; số 13, ngày 12/2/2025; số 14, ngày 14/2/2025 và được phát sóng trên Trung tâm Q (V1) trong 03 ngày liên tiếp, cụ thể: Phát VOV2, 15h00 -16h00 ngày 23, 24 và ngày 25 tháng 01 năm 2025. Tuy nhiên, việc đăng thông báo tìm kiếm đến nay đã hơn 04 tháng nhưng vẫn không có tin tức về việc anh Đặng Quầy V đang ở đâu.

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ, đủ cơ sở cho rằng anh Đặng Quầy V đã biệt tích 02 năm liền trở lên, mặc dù đã áp dụng đầy đủ các biện pháp thông báo, tìm kiếm theo quy định của pháp luật về tố tụng dân sự nhưng vẫn không có tin tức xác thực về việc anh Đặng Quầy V còn sống hay đã chết. Tại khoản 1 Điều 68 Bộ luật Dân sự năm 2015: *"1. Khi một người biệt tích hai năm liền trở lên, mặc dù đã áp dụng đầy đủ các biện pháp thông báo, tìm kiếm theo quy định của pháp luật về tố tụng dân sự nhưng vẫn không có tin tức xác thực về việc người đó còn sống hay đã chết thì theo yêu cầu của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, Tòa án có thể tuyên bố người đó mất tích…*". Như vậy, yêu cầu của chị Lường Thị L về việc yêu cầu tuyên bố anh Đặng Quầy V mất tích là có căn cứ được chấp nhận.

[3]. Về lệ phí Tòa án: Căn cứ khoản 1 Điều 149 Bộ luật tố tụng dân sự: khoản 1 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Chị Lường Thị L phải chịu lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 68 của Bộ luật Dân sự năm 2015;

Căn cứ khoản 3, Điều 27; điểm a, khoản 2, Điều 35, điểm b, khoản 2, Điều 39, Các Điều 149; 361; 366; 367; 371, 372; 387 và Điều 388 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 37 - Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu của chị Lường Thị L, sinh năm 1992.

Tuyên bố anh Đặng Quầy V, sinh năm 1991. Địa chỉ cư trú cuối cùng: Thôn V, xã Đ, huyện B, tỉnh Bắc Kạn mất tích.

2. Lệ phí Tòa án: Chị Lường Thị L phải chịu 300.000^{đ} (Ba trăm nghìn đồng) lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm. Được trừ vào số tiền tạm ứng chị L đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu số 0001298, ngày 31/12/2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Bạch Thông, tỉnh Bắc Kạn. Xác nhận chị L nộp đủ lệ phí.

3. Quyền kháng cáo, kháng nghị: Người yêu cầu có mặt có quyền kháng cáo; Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị trong thời hạn 10 (mười) ngày, kể từ ngày công bố quyết định theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Bạch Thông;
- Đương sự;
- UBND xã Đ;
- THADS huyện Bạch Thông;
- TA tỉnh Bắc Kạn;
- Lưu HSVA; VP;

THẨM PHÁN

Ma Thị Nguyên